| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MỸ TÚ**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 35/2021/QĐST-HNGĐ | *Mỹ Tú, ngày 06 tháng 4 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trương Văn P;

Địa chỉ: Ấp Tam S, xã Mỹ T, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.

- Bị đơn: Chị Dương Thị Đ;

Địa chỉ: Ấp Phước Bình, xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn P và chị Dương Thị Đ thừa nhận quan hệ anh chị không phải là vợ chồng.

2.2. Về con chung:

- Đối với con chung tên Trương Thị Hồng N, sinh năm 2001 đã trưởng thành, có việc làm ổn định, nên không yêu cầu giải quyết.

- Anh Trương Văn P và chị Dương Thị Đ thống nhất giao con chung tên Trương Yến N, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2005 cho anh Trương Văn P tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu Trương Yến N đủ 18 tuổi và chị Dương Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Chị Dương Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Anh Trương Văn P và chị Dương Thị Đ thống nhất tự

thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Trương Văn P và chị Dương Thị Đ thống nhất là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trương Văn P đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008960 ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, anh Trương Văn P được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Đào Thị Kiều Oanh**